
Chính sách Phát triển

TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VÀ LỜI NGUYỄN TÀI NGUYÊN

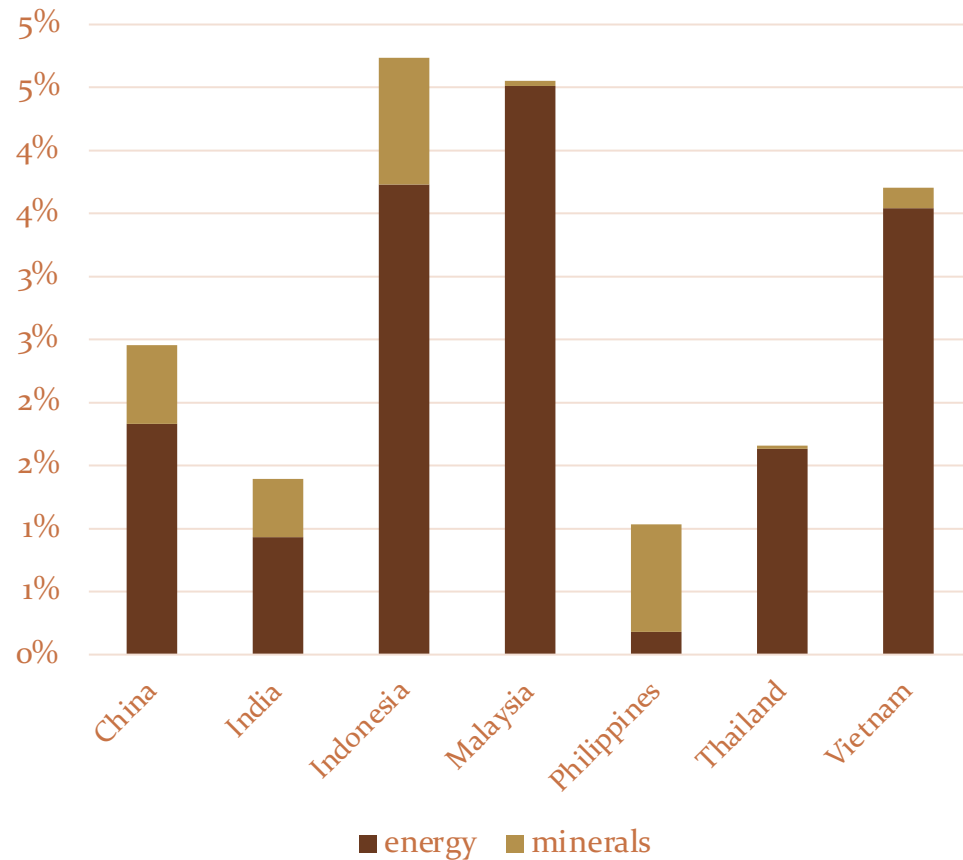
“Căn bệnh Hà Lan” lợi thế hay bất lợi



Cánh đồng khí gas
Groningen

- Năm 1959 phát hiện ra cánh đồng khí gas Groningen. Tạo ra 500 tỷ euro thu nhập thực cho Hà Lan từ 1963 đến 2017 (bằng với GDP của cả năm 2017)
- Nhưng thất nghiệp tăng vào thập niên 1970 và các nhà kinh tế học đổ lỗi cho việc đồng guilder của Hà Lan bị định giá cao dẫn đến thiếu đầu tư và thâm hụt thương mại
- Cũng có thể suy nghĩ như sau thu nhập thặng dư từ khí gas được dùng vào các mặt hàng phi thương mại đã đẩy giá cả lên cao
- Vậy khí gas là một “căn bệnh” hay món quà trời ban?

Đông Nam Á: Indonesia, Malaysia và Việt Nam là những nước giàu tài nguyên thiên nhiên

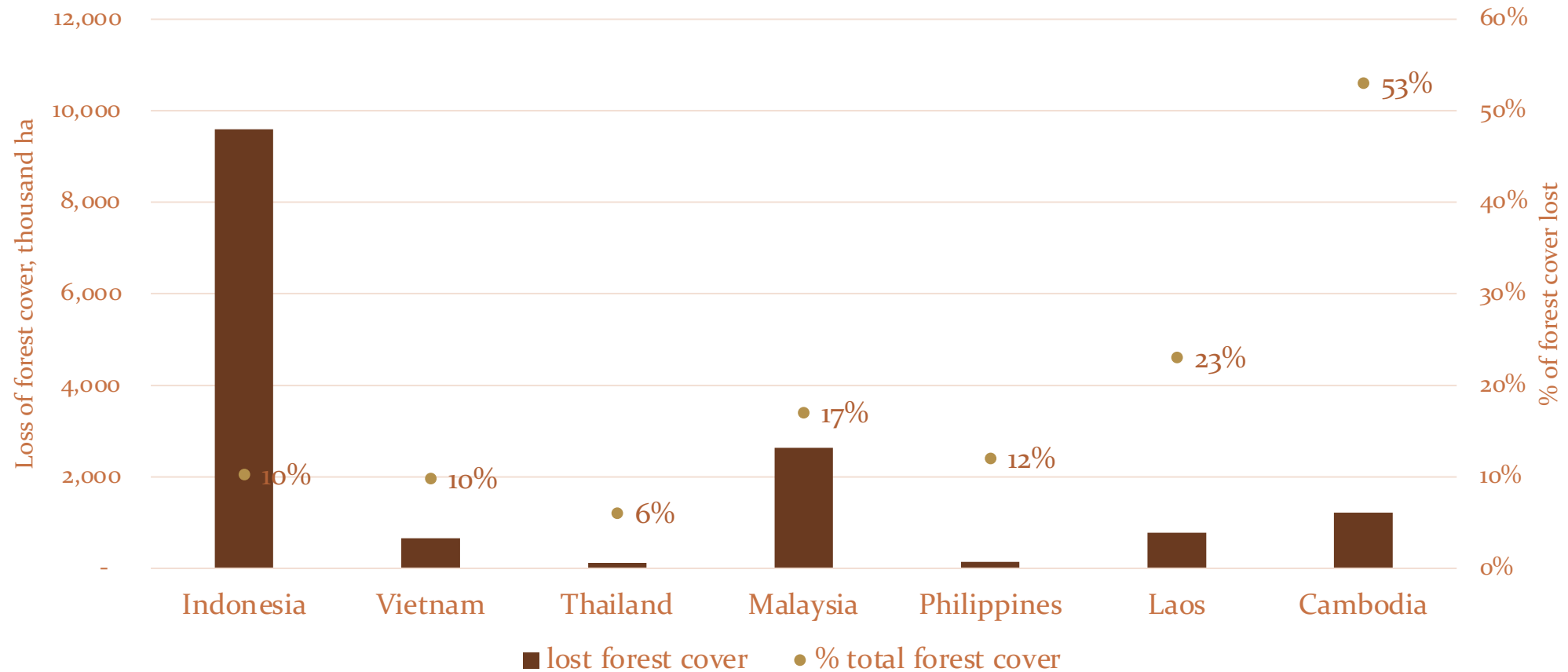


- Indonesia và Malaysia: Không công bố dữ liệu về khai thác rừng
- Malaysia và Việt Nam xuất khẩu dầu, Indonesia là nước nhập khẩu dầu nhưng sản xuất ra khí thiên nhiên và than đá
- Indonesia là nhà sản xuất nickel lớn nhất thế giới

Phá rừng do mở rộng nông nghiệp và công nghiệp

- Mở rộng sản xuất dầu cọ ở Indonesia và Malaysia và trồng cà phê ở Việt Nam
- Xuất khẩu đồ nội thất từ Việt Nam tăng áp lực lên các cánh rừng ở Lào và Campuchia
- Phát triển thủy điện và các công trình cơ sở hạ tầng lớn
- Tác động đến môi trường: mất đa dạng sinh học, lũ lụt, khí thải CO₂ từ các cánh đồng than bùn, sương mù

Tỉ lệ mất rừng từ 2002 đến 2019



Brazil's Amazon: Deforestation 'surges to 12-year high'

🕒 2 hours ago



Amazon fires



Deforestation of the Amazon rainforest in Brazil has surged to its highest level since 2008, the country's space agency (Inpe) reports.

A total of 11,088 sq km (4,281 sq miles) of rainforest were destroyed from August 2019 to July 2020. This is a 9.5% increase from the previous year.

The Amazon is a vital carbon store that slows down the pace of global warming.

Scientists say it has suffered losses at an accelerated rate since Jair Bolsonaro took office in January 2019.

The Brazilian president has encouraged agriculture and mining activities in the world's largest rainforest.

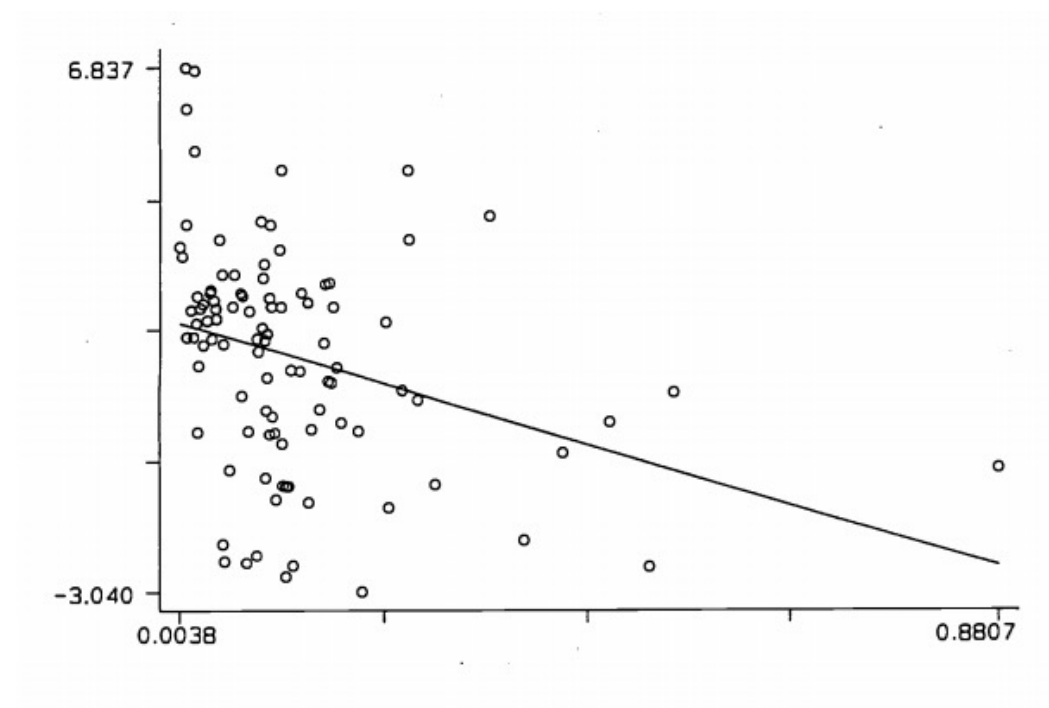
Nông nghiệp xâm lấn
vào các cánh rừng là
vấn đề toàn cầu

Lý thuyết về xuất khẩu sản phẩm thô: xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên và các mối liên kết với công nghiệp chế tạo

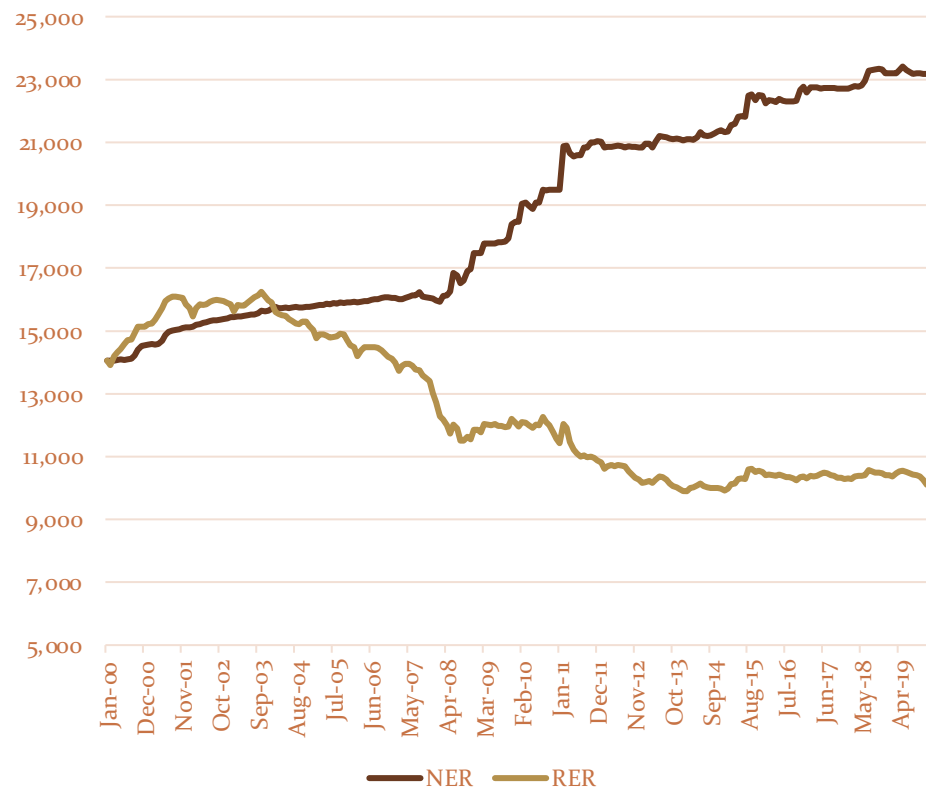
- Harold Innis: các khu vực ở Canada phát triển các thể chế kinh tế và chính trị khác nhau liên quan đến sản phẩm xuất khẩu chính của khu vực đó: ví dụ cá (Bắc Atlantic) vs. lúa mì (các tỉnh phía tây)
- Hoa Kỳ: sản xuất cây bông vải ở miền nam có liên kết với công nghiệp chế tạo ở phía đông và sản xuất lúa mì ở phía tây
- Argentina: chuyên chăn nuôi gia súc và trồng lúa mì cho đến cuộc Đại Khủng hoảng nhưng không đa dạng hóa thành công nghiệp chế tạo
- Hla Myint “thông gió cho hàng hóa thặng dư” (vent for surplus) ở Đông Nam Á: sản xuất nông sản xuất khẩu sử dụng đất đai và lao động dồi dào để tạo ra vốn cho đầu tư

Sachs and Warner 1995: Giàu có tài nguyên thiên nhiên và tăng trưởng kinh tế

- Các nước giàu tài nguyên tăng trưởng chậm
- Giàu tài nguyên thiên nhiên có liên hệ với tăng trưởng công nghiệp chế tạo chậm và vì vậy tốc độ thay đổi công nghệ chậm
- Giàu tài nguyên thiên nhiên dẫn đến “căn bệnh Hà Lan”
- Các tác giả khác tập trung vào yếu tố kinh tế chính trị của sự giàu có tài nguyên thiên nhiên: nhà nước phụ thuộc vào trực lợi tiền thuê (rentier state)



Tỷ giá hối đoái thực

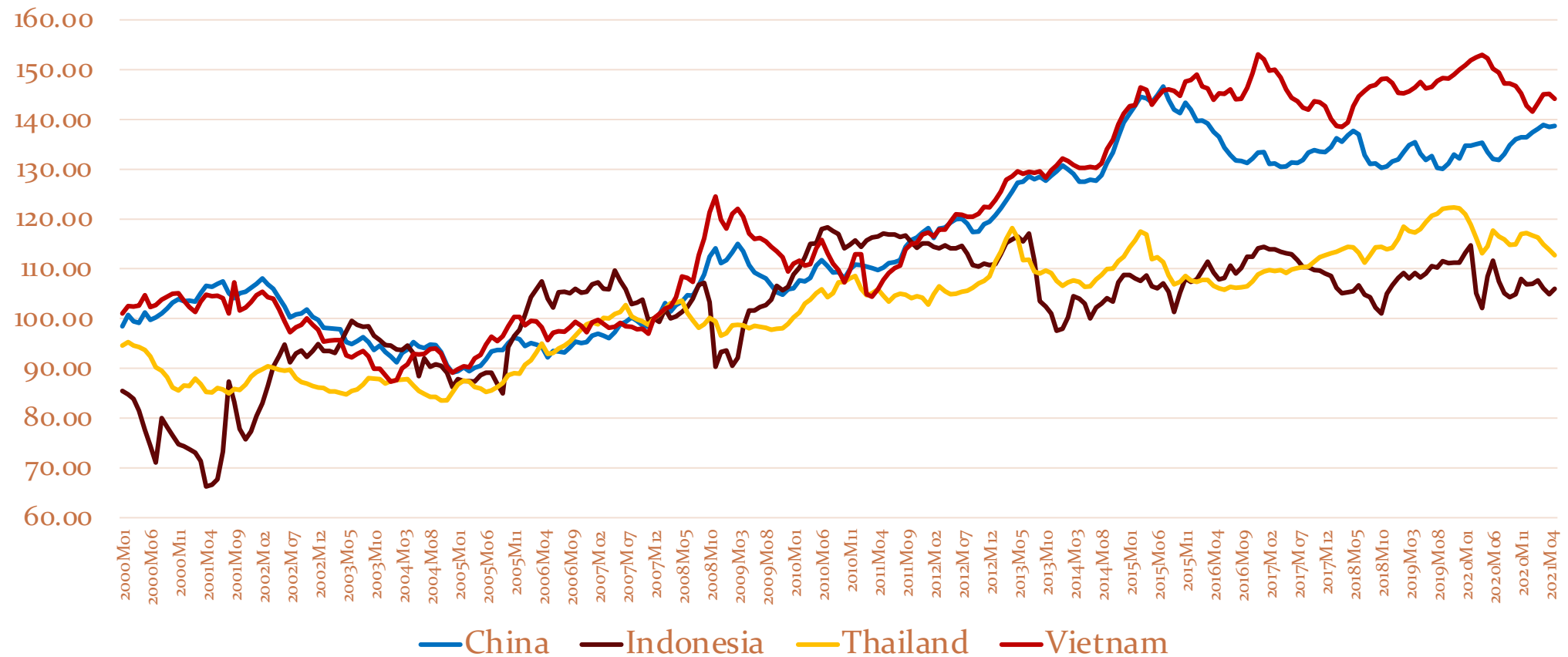


tỷ giá hối đoái thực

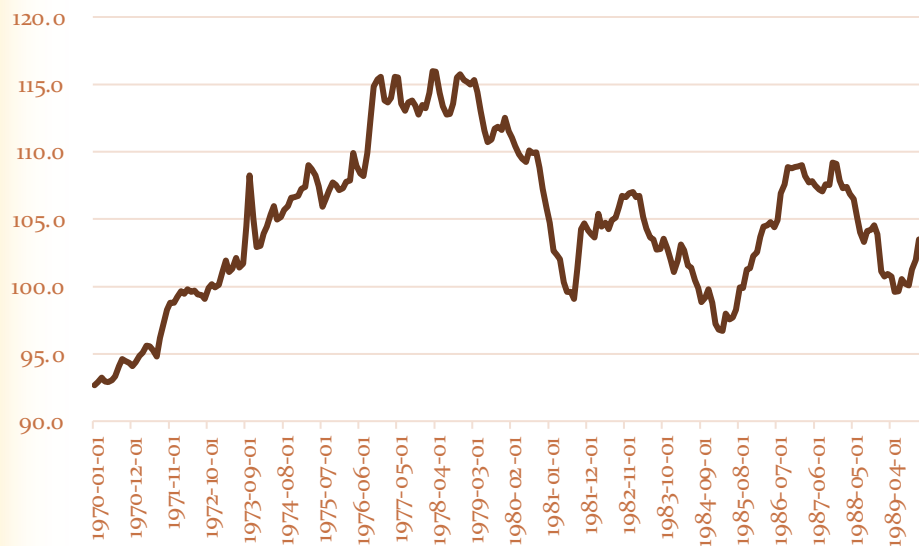
$$= \text{tỷ giá hối đoái danh nghĩa} \left(\frac{\text{Giá ở nước A}}{\text{Giá ở nước B}} \right)$$

Ví dụ về Việt Nam: tỷ giá hối đoái thực so với đồng đô la Mỹ đã tăng từ 2004 vì giá ở Việt Nam tăng nhanh hơn giá ở Mỹ

Tỷ giá thực có hiệu lực (2007=100)



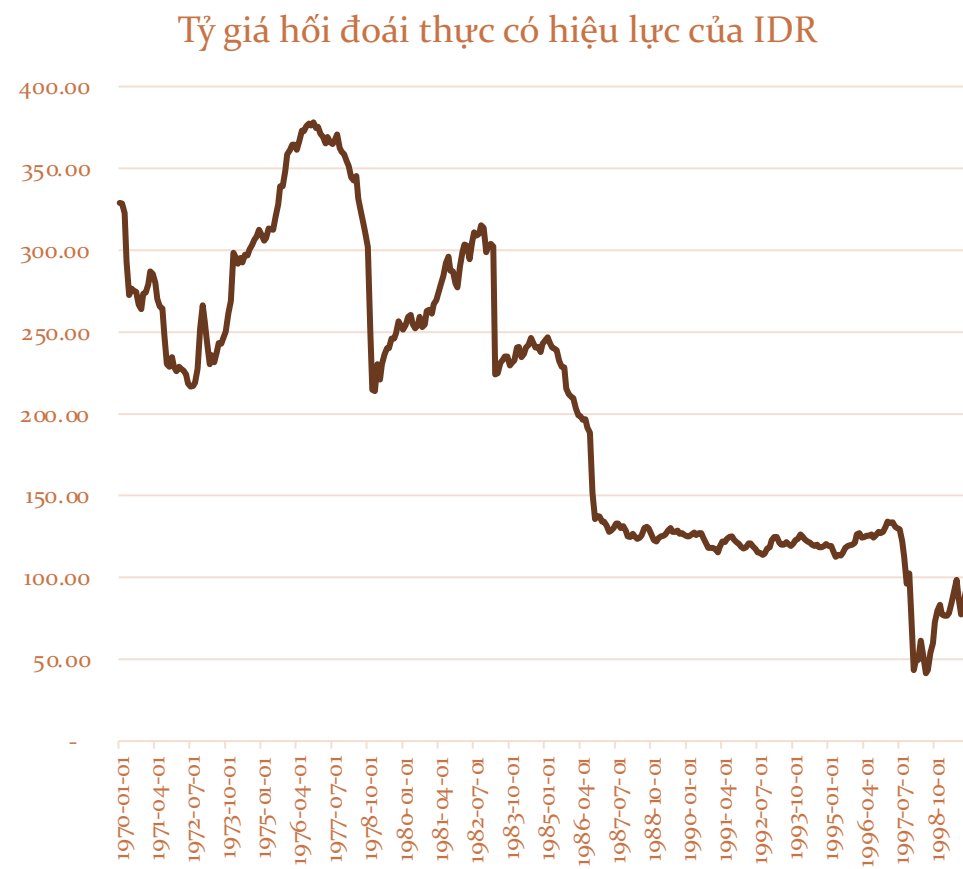
Căn bệnh Hà Lan



Tỷ giá hối đoái thực có hiệu lực của đồng guilder Hà Lan, 1970-1989

- Tỷ giá tăng (cần ít đồng guilder hơn để đổi được một đồng đô la Mỹ)
- Hàng xuất khẩu chế tạo và nông sản đắt đỏ hơn
- Chính phủ giảm lãi suất để làm suy yếu tỷ giá nhưng điều này làm tăng lạm phát
- Hà Lan có thu nhập tăng cùng với đó là thất nghiệp tăng và giá cả tăng

Căn bệnh Hà Lan của Indonesia



- Giá dầu tăng phi mã vào năm 1973 và 1978, khiến cho tỷ giá tăng
- Indonesia đầu tư các khoản thu từ dầu mỏ vào nông nghiệp và cơ sở hạ tầng
- Giá dầu giảm vào thập niên 1980 buộc Indonesia phải hạ giá đồng rupiah để tăng tính cạnh tranh cho các mặt hàng nông sản và công nghiệp xuất khẩu
- Indonesia nhìn chung đã tránh né được hiệu ứng tiêu cực của căn bệnh Hà Lan vào thập niên 1970

Đặc quyền kinh tế (economic rent)

- Giả sử thị trường cạnh tranh hoàn hảo, tỉ lệ lợi nhuận trong bất kỳ ngành nghề nào cũng sẽ bằng nhau.
- Những ngành siêu lợi nhuận (có lợi nhuận cao hơn bình thường) là những ngành có đặc quyền nhờ vào lợi thế độc quyền hoặc các rào cản gia nhập thị trường
 - Doanh nghiệp độc quyền có thể tự quyết định mức giá và kiếm được lợi nhuận cao hơn doanh nghiệp bình thường, ví dụ tuyến đường sắt chạy giữa hai thành phố lớn
 - Các công ty có thể ngăn công ty đối thủ gia nhập thị trường chưa hẳn là doanh nghiệp độc quyền nhưng cũng có đặc quyền kinh tế: Microsoft
 - Các công ty kiểm soát nguồn tài nguyên thiên nhiên khan hiếm sẽ nhận được “đặc quyền tài nguyên” (resource rent) sau khi trừ đi chi phí khai thác, tính luyện và vận chuyển
- Cách phân phối đặc quyền tài nguyên sẽ quyết định việc khai thác tài nguyên thiên nhiên đóng góp vào phát triển kinh tế hay không

Nhà nước sống nhờ vào đặc quyền (rentier state)

- Khi chính phủ có ngân sách hoạt động nhờ vào nguồn thu từ tài nguyên, chính phủ không cần làm hài lòng công dân – vì không phải phụ thuộc vào thuế để có thu ngân sách
- Đặc quyền tài nguyên càng dồi dào sẽ tăng cầu từ giới tinh hoa muốn được tiếp cận với các nguồn lực công này
 - Chi tiêu (tiêu xài) khoản thu từ đặc quyền tài nguyên không đúng mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu chính trị của các nhóm hoặc khu vực có quyền lực
 - Tham nhũng xuất phát từ khả năng quyết định sử dụng đặc quyền tài nguyên như thế nào của giới tinh hoa có quyền lực
- Trong những trường hợp cực đoan, tài nguyên thiên nhiên dồi dào làm tăng bạo lực chính trị nếu giới tinh hoa không thể thống nhất được cách phân chia đặc quyền tài nguyên

Lời nguyền tài nguyên có thực hay không?

- Định kiến trong lựa chọn (selection bias): các nước phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên vì họ thất bại trong việc xây dựng nền công nghiệp và nông nghiệp chứ không phải vì họ có tài nguyên → giàu tài nguyên vs. phụ thuộc tài nguyên
 - Malaysia không bị xem là một nước phụ thuộc vào tài nguyên vì đa dạng hóa được nền kinh tế với ngành công nghiệp chế tạo và nông nghiệp phục vụ cho xuất khẩu
 - Angola chỉ có dầu, nhưng không phải vì nước này có dầu, mà là vì Angola thất bại trong việc xây dựng nền nông nghiệp và công nghiệp
 - Hoa Kỳ là nước giàu tài nguyên thiên nhiên nhưng không bị xếp vào nhóm nước phụ thuộc tài nguyên vì Hoa Kỳ có nền kinh tế đa dạng
- Có phải các nước giàu tài nguyên sẽ tham nhũng nhiều hơn?
- Có phải các nước giàu tài nguyên sẽ có tỉ lệ tiết kiệm thấp?

Tăng trưởng và tham nhũng ở những nước đang phát triển giàu tài nguyên và các nước đang phát triển khác

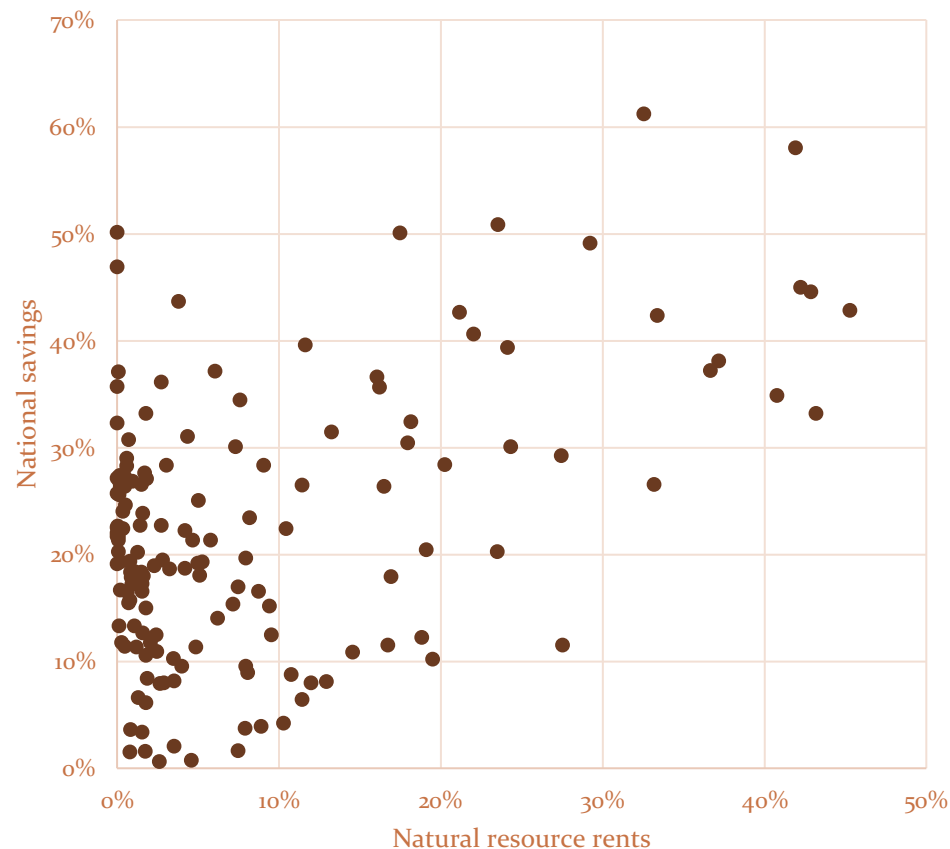
	Mineral-abundant Developing Countries (13 observations)	Non-mineral Abundant Developing Countries (19 observations)
1965–1990		
Median GDP growth rate (range)	4.3 (2.5 to 12.4)	5.6 (1.5 to 9.5)
Median corruption index 1980–1985 (range)	3.9 (0.2 to 6.5)	3.6 (0.7 to 8.8)
1990–2000		
Median GDP growth rate (range)	4.0 (1.6 to 7.0)	3.7 (–0.6 to 10.3)
Median corruption index 1996 (range)	3.3 (0.7 to 6.8)	3.2 (1.0 to 5.0)

Sources: World Bank, *World Development Indicators*, various years; Transparency International, *Corruption Perception Index*, various years.

Notes: A corruption index of 10 indicates minimum corruption, an index of 0 indicates maximum corruption. *Mineral abundant* is defined as those economies where mineral or fuel exports in total exports are equal or greater to 35 percent in 1980; *non-mineral abundant* is defined as those economies where mineral or fuel exports in total exports are less than 35 percent in 1980.

Source: Di John (2011) “Is There Really a Resource Curse? A Critical Survey of Theory and Evidence, *Global Governance*.”

Tỉ lệ của tiết kiệm và nguồn thu từ tài nguyên trên GDP, 1990-2018



- Quan hệ tỉ lệ thuận giữa tỉ lệ tiết kiệm quốc gia và tỉ lệ doanh thu từ tài nguyên trên GDP
- Các nước thất bại, tỉ lệ tiết kiệm thấp nhưng tỉ lệ doanh thu từ tài nguyên cao
- Không có quan hệ hệ thống giữa tỉ lệ tiết kiệm thấp và giàu tài nguyên
- Thách thức ở đây là đầu tư doanh thu từ tài nguyên vào các tài sản sinh lợi dài hạn

Hàm ý chính sách

- Các nhà kinh tế thường cho rằng tài nguyên thiên nhiên dồi dào là điều tốt cho tăng trưởng (Myint và thông gió cho hàng thặng dư)
- Nhưng gần đây, các nhà kinh tế học nhận thấy tài nguyên dồi dào là một lời nguyền vì căn bệnh Hà Lan và nhà nước phụ thuộc vào đặc quyền tài nguyên
- Những vấn đề này không thể tránh khỏi: phụ thuộc vào điều kiện cụ thể của từng quốc gia
- Tất cả các nước cần quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên của mình một cách cẩn thận: ở Đông Nam Á, vấn đề phần lớn là quản lý rừng